

Bản án số: 42 /2024/HS- ST

Ngày: 12- 4- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại
2. Bà Phạm Thị Oanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lưu Đình Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:***

Ông Lê Đình Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 22/02/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/QĐST-HS ngày 21/3/2024 đối với bị cáo:

DƯƠNG VĂN TH, sinh năm 1957; Nơi cư trú: Đội 8A, thôn ĐX, xã ĐT, huyện GL, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Có vợ là Trần Thị H, có 02 con, lớn sinh 1981, bé sinh 1983; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Ông Dương Văn Th, sinh 1969. Nơi cư trú: Đội 8A, thôn ĐX, xã ĐT, huyện GL, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Tất T- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Đ.A, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:

Ông Bùi Đình U và ông Bùi T.A- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Bùi Đình U, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Vắng mặt luật sư U. Có mặt luật sư T.A tại phiên tòa.

**Người làm chứng:*

- 1, Ông Dương Văn Th, sinh năm 1954; Có mặt tại phiên tòa
 - 2/ Ông Trần Dương T, sinh năm 1957; Vắng mặt tại phiên tòa
 - 3/ Ông Lê Mạnh C, sinh năm 1953; Vắng mặt tại phiên tòa
 - 4/ Ông Vũ Văn M, sinh năm 1955; Có mặt tại phiên tòa
 - 5/ Ông Dương Văn Th, sinh năm 1962; Vắng mặt tại phiên tòa
 - 6/ Cháu Dương Q.A, sinh năm 2007. Người đại diện theo pháp luật của cháu Q.A là mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967.
- Vắng mặt bà Th. Cháu Q.A có mặt tại phiên tòa
- Cùng nơi cư trú: Thôn ĐX, xã ĐT, huyện GL, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/9/2022, Công an xã ĐT tiếp nhận đơn trình báo của bà Nguyễn Thị Th3 trình báo về việc khoảng 9h ngày 16/9/2022 chồng bà là Dương Văn Th1 bị hai anh trai ruột là Dương Văn Th và Dương Văn Th2 đánh gây thương tích.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định: Do mâu thuẫn về tranh chấp đất dẫn ông Dương Văn Th1 và hai anh trai là Dương Văn Th và Dương Văn Th2 xích mích, thường xuyên xảy ra to tiếng, không nói chuyện được với nhau. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/9/2022, ông Th1 đi ăn sáng về nhà thì thấy có mùi hôi, mùi sơn bốc vào trong nhà, ông Th1 đứng ở sân nhà rồi chửi đồng ám chỉ hai anh trai là Dương Văn Th và Dương Văn Th2. Thấy vậy, Dương Văn Th đi từ trong nhà ra nói: “Th1 ơi, tao với ông Th2 có trêu ghẹo gì mà mày chửi rủa như thế” nên giữa Th và ông Th1 xảy ra to tiếng, cãi nhau. Lúc này, ông Th1 cầm 01 chiếc chổi lau nhà dài khoảng 120 cm, cán bằng kim loại ốp vỏ nhựa màu xanh lá giơ lên định đánh Th thì Th bỏ chạy về nhà, ông Th1 tiếp tục đuổi theo. Khi Th chạy về đến cửa ngách nhà, Th cầm 01 chiếc xà beng bằng kim loại dài khoảng 120 cm, một đầu nhọn, một đầu dẹt dựng ở cửa nhà lên, thấy vậy thì ông Th1 đi lùi ra ngoài trước cửa ngách nhà Th. Th cầm xà beng đi ra đóng cửa ngách, khi Th đang kéo cửa thì ông Th1 giơ chổi lau nhà lên, vụt một cái từ trên xuống dưới về phía của Th. Th dùng hai tay cầm chiếc xà beng giơ ngang lên trước mặt để đỡ thì chiếc chổi đập vào thân chiếc xà beng và vào ngón tay út bên phải của Th dẫn đến chiếc chổi bị biến dạng, cong gãy, Th bị sưng nề ngón út bên phải. Ông Th1 vứt chiếc chổi ra rìa

đường, giáp tường nhà hàng xóm rồi lao vào tóm lấy chiếc xà beng của Th; hai bên giằng giật nhau chiếc xà beng theo hướng đứng đối diện nhau, mỗi người cầm một đầu chiếc xà beng; ông Th1 cầm phần đầu nhọn, Th cầm đầu dẹt của chiếc xà beng, cả hai bên giằng co, xô đẩy qua lại chiếc xà beng khiến phần đầu dẹt của chiếc xà beng chọc sượt vào vùng bụng sát mạn sườn bên phải của Th gây xước sát; còn phần đầu nhọn của chiếc xà beng chọc vào vùng ngực trước bên trái ông Th1 gây ra một vết xây xước ở ngực trước bên trái (cách núm vú trái 04 cm), chọc sượt vào vùng bụng chính giữa ngực của ông Th1 gây ra rách một lỗ trên áo, gây xước sát chính giữa ngực ông Th1. Lúc này, ông Trần Dương T và ông Lê Mạnh C đang ngồi chơi ở trong nhà ông Dương Văn Th2 chạy ra can ngăn. Ông T chạy ra trước, sau đó đến ông C, ông Th2. Ông T chạy ra giữ chiếc xà beng, yêu cầu cả hai dừng đánh nhau. Ông C chạy ra can ngăn, đẩy Th vào trong nhà rồi dùng tay kéo cửa ngách nhà Th lại, còn ông T giữ xà beng, can ngăn ông Th1. Sau đó, ông C quay ra cùng ông T đẩy ông Th1 đi về nhà. Ông T vút chiếc xà beng vào phía trong sân nhà ông Th1 rồi cùng với ông C khép cửa cổng, giữ cửa cổng nhà ông Th1. Ông C bảo con gái ông Th1 là Dương Q.A đi lấy chìa khóa để khóa cửa lại.

Sau khi về nhà, ông Th1 lấy 01 thanh đao có lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, dài khoảng 58 cm lao ra, đập cửa cổng ông T, ông C đang giữ, chạy sang cửa ngách nhà Th nhưng lúc này Th đã đóng cửa ngách nên ông Th1 không vào được. Ông Th1 đứng ở bên ngoài cửa ngách cầm thanh đao chọc qua khe cửa nhà Th, chửi bới, đe dọa Th. Cùng lúc đó, ông Dương Văn Th2 đứng ở cổng nhà mình cầm điện thoại giơ lên quay camera hướng về phía ông Th1 để quay video và nói “*Không được đánh nhau*”. Thấy vậy, ông Th1 liền cầm thanh đao bằng tay trái, chạy về phía ông Th2 nói “*Mày quay à, mày quay gì*” rồi ông Th1 giơ thanh đao lên bằng tay trái chém một nhát từ trên xuống về phía ông Th2 nhưng không trúng, lưỡi thanh đao tuột ra bay vào trong sân nhà ông Th2. Ông Th1 tiếp tục dùng tay trái ném chiếc chuôi của thanh đao trúng vào vùng mắt phải của ông Th2 làm ông Th2 bị thương ở vùng mắt bên phải.

Thấy vậy, ông T chạy vào can ngăn, đẩy ông Th1 đi về nhà. Ông Th2 bức xúc nói “*Tao làm gì mày mà mày chém tao*” và chạy ra dùng tay phải đâm một nhát về phía ông Th1 nhưng không trúng vào người ông Th1 Ông T can ngăn, đẩy ông Th1 đi về trước cổng nhà ông Th1 thì Th mở cửa ngách chạy ra, dùng hai tay ôm người ông Th1, xô đẩy làm ông Th1 mất thăng bằng ngã đập mặt xuống đường. Khi ông Th1 ngã xuống đường, Th dùng tay túm tóc đập đầu ông Th1 xuống đường,

dùng hai tay đâm 02- 03 cái vào đầu, mặt ông Th1, dùng chân đá 02 cái vào bụng, sườn ông Th1. Thấy thế ông T can ngăn thì Th dừng lại đi về. Sau đó, ông Dương Văn Th4 cùng ông Vũ Văn M đi đến thấy ông Th1 nằm kêu la ở sân nhà, gần cổng ra vào, ông Th1 bị thương chảy máu ở đầu, trán, có nhiều dấu vết máu tập trung ở khu vực đoạn tiếp giáp giữa hàng gạch đỏ lát sân với nền bê tông ở cổng ra vào, gần trụ cổng bên trái hướng từ ngoài vào, nhiều dấu máu vương vãi ở trên nền gạch đỏ lát sân nhà ông Th1. Ông Th4, ông M đưa ông Th1 đi Bệnh viện đa khoa Gia Lâm cấp cứu, đến ngày 19/9/2022, gia đình ông Th1 đưa ông Th1 đến Bệnh viện Việt Đức điều trị đến ngày 22/9/2022 thì ra viện.

Hậu quả: ông Dương Văn Th1 bị sung nề vùng mi mắt trái, bầm tím vùng ngực trái, hai vết thương vùng mắt trái kích thước khoảng (2x0,5x0,5) cm và (3x0,5x0,3) cm, tràn khí khoang màng phổi trái, tràn khí dưới da thành ngực trái, gãy xương sườn 3, 4 bên trái.

- Ông Dương Văn Th2 bị sung nề, bầm tím xung quanh vùng mắt phải. Ông Th2 không đi khám thương và không có yêu cầu, đề nghị về thương tích.

- Dương Văn Th bị xây xước vùng bụng sát mạn sườn phải, sung nề ngón tay út bên phải. Dương Văn Th không đi khám thương và không có yêu cầu, đề nghị về thương tích.

Ông Dương Văn Th1 có đơn đề nghị khởi tố hình sự đối với Dương Văn Th.

Vật chứng thu giữ: 01 thanh đao lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40 cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 18 cm, vỏ bao bằng gỗ dài khoảng 45 cm.

- 01 USB nhãn hiệu Sandisk 8 GB chứa 01 video clip ghi lại nội dung vụ việc ông Th1 cầm thanh đao lao vào chém về phía ông Th2.

- 01 USB nhãn hiệu Sandisk màu đỏ đen 8 GB bên trong chứa 01 đoạn video có âm thanh được quay lại ghi nhận một giai đoạn của vụ án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1802 ngày 20/12/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội - Sở y tế Hà Nội kết luận về thương tích của ông Dương Văn Th1 tại thời điểm giám định:

“1. Các sẹo vết thương, sẹo dẫn lưu: 07%.

2. Gãy xương sườn III, IV bên trái: 04%.

3. Tràn dịch, tràn khí màng phổi trái: 05%.

4. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 15%. Tính theo phương pháp cộng lùi”.

* Tại Công văn 398 ngày 13/7/2023, Công văn 454 ngày 08/8/2023 và Công văn 490 ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội thể hiện:

- Theo Bản ảnh được cung cấp cùng công văn, tại thành ngực trước bên trái của ông Th1, có diện bầm tím rộng kéo dài từ khoảng khoang liên sườn III đến khoang liên sườn V, máu tụ đậm hơn ở trung tâm. Trên diện, có hai vết sây sát da nông nhỏ, không thấy chảy máu. Vị trí diện bầm tím tương đương với vị trí gãy xương trước xương sườn III, IV bên trái. Qua đó, có thể có một chấn thương mạnh vào vùng ngực trước bên trái của ông Th1, gây nên các thương tích: Bầm tím, gãy xương sườn, tổn thương màng phổi. Cơ chế hình thành thương tích nhiều khả năng do vật tày tác động với lực đủ mạnh gây nên. Trên bản ảnh cung cấp, không ghi thời gian chụp cụ thể, vết bầm tím đã lan rộng nên khó xác định đặc điểm thương tích. Thương tích vùng ngực trước bên trái có thể do lực tác động trực tiếp như từ thân xà beng được đập mạnh trực tiếp nhiều lần bằng phần tù, hay ngã va đập với nền bê tông, hoặc do các vật tày khác.

- Tại phần khám giám định của Bản kết luận giám định pháp y thương tích số ngực trái trên núm vú 4cm (dạng sọc sây sát), vị trí tương đương với vết sây sát nhỏ tại ngực trái trên bản ảnh. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

Căn cứ theo phim chụp Cắt lớp vi tính lồng ngực ngày 19/9/2022 của Bệnh viện Việt Đức, vị trí gãy xương sườn IV đối chiếu lên thành ngực cách điểm giữa xương ức một đoạn ngắn nhất là khoảng 13 cm đến 14 cm (kết quả được đo tương đối, được thể hiện trên bản ảnh kèm theo). Vị trí gãy xương tương đương hoặc gần tương đương với vết biến đổi sắc tố da ngực trái trên núm vú 4cm (dạng sọc sây sát).

Với các thương tích vùng ngực trái, ngoài sọc dẫn lưu (đã xác định tỷ lệ % TTCT) thì có vết biến đổi sắc tố da kích thước 04cm x 0,3cm (có trong kết quả khám giám định) tương đương với vết xây xát ở ngực trái (có trên ảnh được cung cấp). Tỷ lệ % TTCT đối với vết biến đổi sắc tố da trên là 0,5%.

Sau khi áp dụng phương pháp cộng trong Thông tư 22/2019/TT/BYT, tổng tỷ lệ % TTCT của ông Th1 vẫn là 15%”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1802/GĐ-TTPY ngày 20/12/2022, Trung tâm Pháp y Hà Nội đã căn cứ theo hồ sơ bệnh án và các sọc vết thương tại thời điểm giám định. Cùng với bản ảnh thương tích ban đầu được cung cấp thêm cùng công văn, Trung tâm pháp y Hà Nội đánh giá lại cơ chế hình thành thương tích với các tổn thương của ông Th1 như sau: Đối với hai vết thương vùng trán và mi dưới mắt trái là do vật tày có cạnh tương đối sắc gây nên. Các vật tày có

cạnh tương đối sắc có thể là lưỡi dao cùn, lưỡi xẻng, mảnh kính vỡ, mảnh đá sắc,... Đối với thương tích bầm tím ngực, gãy xương sườn là do vật tày gây ra. Các vật tày có thể là tay không, chân không, gậy tròn, que sắt,...”.

Về trách nhiệm dân sự: ông Dương Văn Th1 yêu cầu Dương Văn Th phải bồi thường chi phí khám, điều trị tại viện là 52.293.355 đồng, chi phí thuê nhà sau khi xuất viện 24.300.000 đồng, chi phí sinh hoạt, thuốc bổ bồi dưỡng 21.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 1.000.000.000 đồng. Tổng số tiền ông Th1 yêu cầu bồi thường là 1.097.593.355 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn Th chỉ thừa nhận trong quá trình giằng co chiếc xà beng với ông Th1 thì Th có dùng chân phải đạp một cái trúng vào vùng hông bên phải của ông Th1. Sau đó, tại khu vực trước cổng nhà ông Th1, Th dùng hai tay của mình túm giữ vào hai cẳng tay của ông Th1, ghì người ông Th1 khiến hai bên đầu gối của ông Th1 quỳ xuống đất, thân người ông Th1 cúi hướng xuống ặt đất và dùng tay trái túm giữ vùng gáy của ông Th1, Th dùng tay phải đâm hai cái trúng vào vùng thái dương bên phải của Th1, ngoài ra Th không có hành vi nào khác. Tuy nhiên, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ thu thập được, căn cứ Công văn 490 ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội thể hiện vị trí gãy xương sườn 3, 4 của ông Dương Văn Th1 tương đương với vết biến đổi sắc tố da ngực trái trên núm vú 4cm (dạng sẹo sây sát), căn cứ Công văn 454 ngày 08/8/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội xác định tỷ lệ % TTCT đối với vết biến đổi sắc tố da trên là 0,5%, căn cứ thương tích thực tế được thể hiện tại các bản ảnh do ông Th1 cung cấp, căn cứ lời khai của những người làm chứng, xác định trong quá trình Th và ông Th1 giằng co chiếc xà beng theo chiều hướng dọc, đứng đối diện, chiếc xà beng của Th đã chọc vào vùng ngực trước bên trái, trên núm vú trái 4 cm của ông Th1 dẫn đến ông Th1 bị thương tích. Sau đó, tại khu vực trước cửa cổng nhà ông Th1, Dương Văn Th có hành vi dùng tay không đánh vào đầu, mặt ông Th1, dùng chân đá vào vùng bụng, sườn của ông Th1 dẫn đến thương tích.

Hành vi của ông Dương Văn Th1 dùng tay trái ném chuỗi thanh đao trúng vào vùng đuôi mắt ông Dương Văn Th2, ông Th2 không đi khám thương, không yêu cầu đề nghị gì về thương tích. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Th1.

Đối với lời khai của Dương Văn Th1 khai tại khu vực trước cổng nhà ông Th1, ông Th1 bị Th cầm xà beng bằng hai tay giơ lên vụt từ phải qua trái, Th1 dơ tay lên đỡ thì bị trúng vào mặt ngoài bắp tay trái gây đau nhức bầm tím, Th tiếp tục

cầm xà beng vút từ trái qua phải trúng vào vùng xương bả vai bên phải gây đau nhức, bầm tím. Cơ quan điều tra xác định khi xảy ra sự việc theo trình báo của ông Th1 chỉ có duy nhất Th và ông Th1, không có người làm chứng, Th không thừa nhận có hành vi như trên. Căn cứ biên bản xác định thương tích ngày 01/10/2022 tại Bệnh viện đa khoa Gia Lâm, biên bản xác định thương tích ngày 02/10/2022 tại Bệnh viện Việt Đức thể hiện không có vết thương bầm tím tại hai bên tay trái, phải của ông Th1, do đó lời khai này của Dương Văn Th1 không có cơ sở.

Ông Dương Văn Th1 còn khai sau khi cả hai lao vào giằng co chiếc xà beng, xô đẩy nhau tại vị trí cổng nhà ông Th1 thì ông Trần Dương T ra can ngăn, giữ chiếc xà beng lại, dựng xà beng ở tường gần vị trí của Th và Th1, khi ông T đi vào nhà ông Th2 thì bất ngờ ông Th1 bị Th cầm xà beng chọc một cái trúng vào vùng ngực trái rồi Th dùng chân, tay đâm đá vào người của Th1 khiến ông Th bị thương, căn cứ lời khai của các nhân chứng Trần Dương T, Lê Mạnh C, Dương Q.A đều khai khi ra chứng kiến sự việc thì sự việc xảy ra ở cửa ngách nhà Th. Các nhân chứng đều khẳng định sau khi ông T giằng được chiếc xà beng thì không ai sử dụng chiếc xà beng nữa, nên lời khai này của Dương Văn Th1 là không có cơ sở.

Đối với lời khai của Dương Q.A khai sau khi ông Th1 quay về trước cổng nhà Th1 và cầm chuôi thanh đao vút xuống ngõ giáp khu vực tường nhà thì ông Th2 chạy ra dùng tay trái túm vào tay trái ông Th1 tay phải ông Th2 dơ lên đâm một cái trúng vào khu vực tai bên phải ông Th1. Khi Th chạy ra đánh ông Th1 thì ông Th2 có hành vi dùng chân đá vào đầu, mặt của ông Th1. Đối với lời khai này, ông Dương Văn Th2 không thừa nhận có hành vi trên. Căn cứ lời khai người làm chứng ông Trần Dương T khai ông Th2 chỉ có hành vi dùng tay phải đâm một cái về phía ông Th1 nhưng không trúng, ngoài ra ông Th2 không có hành vi nào khác đối với ông Th1. Ngoài lời khai duy nhất của Dương Q.A không có chứng cứ tài liệu nào khác, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở kết luận Dương Văn Th2 có hành vi cố ý gây thương tích đối với Dương Văn Th1.

Bản cáo trạng số 189/CT-VKS ngày 30/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố Dương Văn Th về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

***Bị cáo Dương Văn Th khai:**

Toàn bộ nội dung Viện kiểm sát buộc tội, quy tội cho bị cáo gây thương tích cho Th1 là hoàn toàn không đúng sự thật, vô căn cứ, xem xét vụ việc không khách

quan, quy chụp. Vì khi hai bên giành giật xà beng bị cáo không dùng xà beng chọc vào ngực Th1, nếu có là do Th1 tự gây thương tích khi giành giật xà beng tác động lên cơ thể của Th1. Sự việc từ đầu đến cuối do ai gây ra thương tích cho Th1 bị cáo không biết, bị cáo cũng không dùng xà beng đâm vào người Th1. Bị cáo thừa nhận khi bị Th1 ép vào tường cùng chiếc xà beng, bị cáo có dùng chân đạp vào hông Th1 để đẩy Th1 ra. Sau đó, khi Th1 bị vấp ngã, bị cáo có dùng tay túm vào gáy Th1 đè xuống và đâm vào mặt Th1 mấy cái. Ngoài ra bị cáo không biết có ai khác đánh ông Th1 hôm đó nữa hay không.

Hôm nay tại phiên tòa bị cáo cung cấp 1 bản chụp ảnh chân một người và khẳng định là chân Th1 vì có vết bầm tím. Bị cáo khẳng định do Th1 chạy cầu thang lên tầng trên lấy thanh đao nên đã bị ngã xuôi theo cầu thang, ngực va vào bậc cầu thang dẫn đến gãy xương sườn chứ không phải do bị xà beng tác động vào.

*** Người bị hại Th1 khai:**

Ông Th khai sai, tôi đi ăn sáng về đang tưới cây nên chỉ cầm vòi nước, không có việc tôi cầm chổi lau nhà ra đánh ông Th. Ông Th chính là người đã mang xà beng ra dùng để vụt vào vai tôi trước từ phải qua trái và từ trái qua phải, khi tôi túm được xà beng thì hai bên giằng co nhau chiếc xà beng ở ngoài đường gần cổng nhà tôi. Khi ông T can ngăn giằng được chiếc xà beng rút ra rìa tường, tôi đang nói mấy câu và định quay về thì ông Th đã quay ra cầm xà beng đâm vào ngực tôi tạo nên thương tích. Ngoài ông Th gây thương tích cho tôi, còn có ông Th2 cũng đâm đá tôi. Đề nghị Tòa án xử lý bị cáo Th và ông Th2 theo quy định của pháp luật. Về bồi thường dân sự, chính Th là người đánh tôi gây thương tích chính thì phải bồi thường theo đơn tôi đã nộp gửi Tòa án từ trước, nay không bổ sung gì nữa.

Do bị cáo Th khai sai là do tôi ngã cầu thang, tôi xác định lại tôi lấy thanh đao ở gầm cầu thang tầng 1 nhà tôi chứ không lên cầu thang và không có chuyện tôi chạy bị ngã cầu thang như bị cáo Th vừa khai.

*** Người làm chứng Dương Văn Th2 khai:** Th và Th1 đều là em tôi. Về việc đánh nhau giữa Th và Th1 lúc đầu thế nào không rõ, khi ông T, ông C chạy ra thì tôi cũng ra theo, thấy Th1 và Th đang giằng co chiếc xà beng, mỗi người cầm một đầu, sau đó ông T gắng được xà beng rút bên cổng nhà Th1. Tôi không đánh Th1 cái nào. Ngược lại khi tôi có cầm điện thoại lên để quay thì Th1 cầm kiếm ra chém tôi, may mắn lưỡi kiếm tuột ra bay vào sân, còn chuôi kiếm cầm trên tay Th1 ném vào mắt phải của tôi làm sưng tím mắt phải. Nhưng tôi nghĩ đều là anh em ruột thịt nên tôi không yêu cầu xem xét hành vi của Th1 đối với tôi.

*** Người làm chứng Vũ Văn M khai:** Khi tôi cùng ông Th4 là anh trai ông Th1 đến nhà ông Th1 đã thấy ông Th1 bị chảy máu khắp người, tôi không biết ai đánh Th1 tôi có bảo ông Th4 chụp ảnh lại không biết ông Th4 có chụp không. Thấy Th1 nằm lẩn ở gần cổng kêu la nên tôi đã gọi xe để người nhà đưa Th1 đi bệnh viện. Ngoài ra tôi không chứng kiến việc gì khác.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:**

- Tuyên bố bị cáo Dương Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Dương Văn Th từ 24 tháng đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Th cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự, Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao đề nghị buộc bị cáo Dương Văn Th phải bồi thường:

- Chi phí khám, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Gia Lâm, bệnh viện hữu nghị Việt Đức, chi phí khám lại và khám giám định tổng số tiền là 12.583.355 đồng theo các hóa đơn điều trị có trong hồ sơ.

- Chi phí taxi đi lại, do bị hại không cung cấp được tài liệu, hóa đơn nên xác định chi phí taxi đi từ nhà ông Th1 đến Bệnh viện đa khoa Gia Lâm; Xe cứu thương chuyển viện từ Bệnh viện đa khoa Gia Lâm đến Bệnh viện Việt Đức; đi từ Bệnh viện Việt Đức về nhà, tổng số tiền là 1.775.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho ông Th1 xác định theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ. Ông Th1 nằm viện điều trị từ ngày 16/9/2023- 22/09/2023, bị cáo bồi thường là $4.680.000 / 26 * 6 = 1.080.000$ đồng.

- Chi phí về tiền mua thuốc men, phục hồi sức khỏe, do bị hại không cung cấp tài liệu, hóa đơn nên không có căn cứ chính xác, dựa trên mức lương cơ sở với mức 5 tháng lương là $5 * 1.800.000 \text{ đồng} = 9.000.000 \text{ đồng}$.

- Về chi phí cho việc thu nhập bị mất, giảm sút, trước bị hại đang làm Bảo vệ cho Công ty cung cấp dịch vụ bảo vệ V với mức lương 7.500.000 đồng/tháng. buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 02 tháng lương là 15.000.000 đồng.

- Về chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc: Theo lời khai của ông Th1, vợ ông không có công việc làm, 02 con gái lớn chăm sóc cho ông với chi phí đi lại, ăn ở là 5.000.000 đồng, nghỉ làm nửa tháng mất thu nhập 15.000.000 đồng. Tuy nhiên ông Th1 không cung cấp được chứng từ, tài liệu thể hiện cho chi phí này. Thực tế vợ ông Th1 là người chăm sóc trong thời gian ông điều trị tại Bệnh viện nên không chấp nhận đối với yêu cầu này của ông Th1.

- Chi phí sau khi xuất viện gia đình phải thuê nhà cho ông Th1 ở ngoài trong thời gian thuê 03 tháng với chi phí 8.100.000 đồng, tổng 24.300.000 đồng và chi phí thuốc bổ duy trì sau khi xuất viện là 3.000.000 x 7 tháng là 21.000.000 đồng. Đối với các chi phí này không được quy định theo BLDS và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Các chi phí này là chi phí do bản thân và gia đình ông Th1 tự chi, tự mua thêm thuốc ngoài đơn thuốc điều trị, không có căn cứ nên không chấp nhận đối với yêu cầu này.

- Về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, do bị hại bị tổn thất 15% sức khỏe, Viện kiểm sát HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 15 tháng lương cơ sở tại thời điểm xét xử là $15 \times 1.800.000 \text{ đồng} = 27.000.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 66.438.355 đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 thanh đao.

*** Người bào chữa cho bị cáo tranh luận và đề nghị:**

- Chưa đủ căn cứ xác định ông Th cố ý gây thương tích cho ông Th1, còn nhiều vấn đề mâu thuẫn chưa được làm sáng tỏ. Ông Th không đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm về hành vi ông Th dùng xà beng gây thương tích cho bị hại. Trong quá trình giằng co có thể xà beng tác động đến người bị hại, nhưng không phải là ông Th cố ý gây thương tích. Việc ông Th mang xà beng ra chỉ là hành vi phòng vệ chính đáng của ông Th. Các Biên bản giám định không kết luận thương tích do xà beng gây ra. Các thương tích trên mặt, trán, ngực tại sao lúc đầu không giám định, sau này mới giám định. Các vết thương ở mi mắt, trán do vật sắc có cạnh gây ra, không phải do bị cáo gây ra. Không tiến hành đối chất lời khai giữa bị cáo, bị hại và người làm chứng để làm sáng tỏ vụ án.

Về dân sự: Do bị cáo không gây thương tích cho bị hại nên không có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị:**

Không nhất trí đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa về các nội dung sau:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Không chấp nhận đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo vì bị cáo Th vẫn chối tội và điều kiện của điều luật còn thêm ăn năn hối cải. Bị cáo Th không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Vì vậy không đủ điều kiện áp dụng quy định tại Điều 65 BLHS để cho bị cáo được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo.

- Về bồi thường thiệt hại: Yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản gồm:

Chi phí tại bệnh viện đa khoa Gia Lâm (Từ ngày 16/9/2022 đến 19/9/2022)

Chi phí tại bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức (Từ ngày 19/9/2022 đến 22/9/2022):

Khám lại sau 1 tháng (Ngày 20/10/2022)

Giám định pháp y: 3.400.000 đồng (Trung tâm pháp y chuyên viện sang trung tâm chẩn đoán hình ảnh để chụp chiếu và dựng ảnh 3D)

Người thân trông nom: Ngoài ra, 2 con gái lớn thay nhau trông nom trong quá trình nằm viện: Có chi phí ăn ở, đi lại: 5.000.000. Không có thu nhập trong nửa tháng nghỉ làm để chăm nom: 15.000.000đ.

Tổng cộng: 52.293.355 đồng

- Chi phí sau khi xuất viện và tắc xi đi lại; 03 tháng tiền lương, trong thời gian tìm công việc mới (do bị mất việc sau khi xảy ra sự việc): 109.000.000 đồng

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường:

109.000.000 đồng + 52.293.355 đồng = 161.293.355 đồng.

* Bị cáo tranh luận: Không đồng ý về việc bị cáo cố ý gây thương tích cho ông Th1, mà chỉ là trong lúc giằng co nhau ông Th1 bị xà beng và vào người.

* Người bị hại: xác định toàn bộ thương tích của tôi do bị cáo Th gây ra, ngoài ra ông Th2 có đâm đá tôi không nhớ cụ thể.

* Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Bị cáo không thừa nhận dùng xà beng đánh ông Th1; người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo chỉ phòng vệ chính đáng và còn nhiều vấn đề mâu thuẫn chưa được làm sáng tỏ. Nhưng căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, và kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và bản luận tội đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Những người tham gia tố tụng là người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vắng mặt tại phiên tòa. Họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra và sau khi Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Đại diện Trung tâm Pháp y Hà Nội đã có đơn xin xử vắng mặt.

Bà Th3 là mẹ cháu Q.A vắng mặt, nhưng đã có ông Th1 là bố cháu đại diện có mặt và hai bố con cùng nhất trí xét xử vắng mặt bà Th3.

Vắng mặt luật sư Bùi Đình U, nhưng vì đã có mặt luật sư Bùi T.A và ông Th1 nhất trí tiếp tục xét xử vụ án khi vắng mặt luật sư U.

Bị cáo Th nhất trí đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng khác.

Căn cứ Điều 293, 294 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Th tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều xác định có việc xô sát xảy ra giữa bị cáo và người bị hại là ông Th1. Nguyên nhân là do ông Th1 chửi bới trước, sau đó bị cáo đi ra nhắc nhở nên xảy ra hai bên cãi nhau. Bị cáo Th nhìn thấy ông Th1 chạy vào trong nhà cầm cây chổi lau nhà đi ra và lao về phía bị cáo, bị cáo chạy về nhà cầm cây xà beng đi ra, ông Th1 lùi ra khỏi nhà bị cáo, bị cáo đi ra đóng cổng thì bị ông Th1 dùng cây chổi lau nhà vụt và bị cáo dơ xà beng lên đỡ, ông Th1 vụt vào ngón tay út bị cáo. Sau đó ông Th1 vứt cây chổi lau nhà đi và túm vào đầu xà beng của bị cáo, mỗi người cầm một đầu xà beng giằng co nhau. Khi hai bên giằng co xà beng, bị cáo cầm đầu bẹt của xà beng, ông Th1 cầm đầu nhọn của xà beng. Trong lúc giằng co xà beng có thể đầu nhọn của xà beng đã va chạm vào người ông Th1 theo đà, vì bị cáo cũng không thể kiểm soát được.

Ông Th1 không thừa nhận cầm chổi lau nhà để đánh bị cáo Th vì lúc đó ông Th1 đang tưới cây, chỉ cầm vòi nước. Toàn bộ lời khai của những người làm chứng không có ai khai nhìn thấy ông Th1 cầm cây chổi lau nhà đánh bị cáo Th hoặc có lời khai nào về việc có tồn tại chiếc chổi lau nhà trong quá trình đánh nhau giữa bị cáo và bị hại. Chỉ duy nhất có lời khai của bị cáo. Ngoài ra, ông Th1 đã khai từ lời khai đầu tiên, đến các lời khai sau này và tại phiên tòa, ông Th1 đều xác định bị cáo

Th mang xà beng ra vụt ông Th1 từ phải sang trái và từ trái sang phải, sau đó ông Th1 túm được xà beng hai bên mới găng co nhau.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người bị hại và những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ có thể xác định: Khoảng gần 9 giờ sáng ngày 16/9/2022, ông Th1 và bị cáo Th có lời qua tiếng lại và mâu thuẫn rồi cãi chửi nhau. Trong tâm trạng bức xúc, nóng giận bị cáo Th đã cố ý chạy về nhà mình lấy xà beng chạy ra nhằm mục đích để đánh nhau với ông Th1. Điều đó thể hiện ở việc, bị cáo khai đi ra đóng cổng và khi ông Th1 đã lùi ra khỏi nhà bị cáo mà sự việc bị cáo và bị hại đánh nhau, giằng co xà beng xảy ra ở ngoài khuôn viên nhà đất của bị cáo. Dù bị cáo khai bị cáo cầm xà beng ra để chống đỡ lại việc ông Th1 cầm chổi lau nhà đánh mình, nhưng bị cáo biết rõ xà beng là vật có khả năng gây thương tích cho người khác rất cao, thậm chí còn có khả năng gây chết người nếu đánh xà beng vào chỗ nguy hiểm trên cơ thể người vì xà beng thuộc loại hung khí nguy hiểm. Thế nhưng, bị cáo vẫn cố tình cầm xà beng ra trong lúc bị cáo và bị hại đang xô sát, cãi chửi nhau thì phải xác định rõ mục đích của bị cáo là cầm xà beng ra là để đánh nhau với ông Th1. Điều này thể hiện sự cố ý của bị cáo. Trong lúc giằng co đầu nhọn của xà beng đã va chạm chọc vào ngực ông Th1, thân xà beng đã va đập vào sườn ông Th1 tạo ra thương tích của ông Th1. Bị cáo đã thừa nhận bị cáo cầm đầu bẹt của xà beng, ông Th1 cầm đầu nhọn của xà beng. Trong lúc giằng co có thể đầu nhọn của xà beng đã va chạm vào người ông Th1 vì bị cáo cũng không thể kiểm soát được trong lúc giằng co xà beng. Ngoài ra, bị cáo không biết có ai cùng tham gia vào việc đánh ông Th1 ngày 16/9/2022 hay không. Nội dung sự việc, phù hợp với bản tự khai và các biên bản ghi lời khai của bị cáo tại các bút lục 33 đến 41. Phù hợp với lời khai của ông Th1 (tại các bút 51 đến 62); Lời khai những người làm chứng của ông Th2 (bút lục 64 đến 71), ông T (bút lục 76 đến 85), ông C (bút lục 86 đến 95)...

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo dùng xà beng là hung khí nguy hiểm đánh trực tiếp vào người, còn dùng chân tay đánh gây thương tích cho người bị hại là thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Dù bị cáo xác định không trực tiếp dùng xà beng đánh ông Th1, nhưng diễn biến sự việc và tại phiên tòa bị cáo đã khai cơ bản phù hợp với lời khai những người làm chứng nên có thể cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo. Người bị hại cũng có lỗi một phần do nguyên nhân xuất phát từ việc ông Th1 chửi bới trước, ông Th1 cũng cầm dao xông vào đuổi đánh bị cáo sau khi đã được can ngăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo và người bị hại là anh em ruột, do mâu thuẫn ban đầu đơn giản, không xâm phạm đến tài sản, quyền lợi của ai mà chỉ vì hai bên lời qua tiếng lại, xích mích rồi chửi nhau và đánh nhau để dẫn đến vụ án phải xem xét giải quyết về hình sự mà một bên là bị cáo, một bên là bị hại. Trong vụ án còn có các anh trai ruột của bị cáo và bị hại là ông Th2, ông Th4 đều được tham gia với tư cách là người làm chứng và cũng không thể hòa giải mâu thuẫn giữa các bên được. Do nguyên nhân lỗi trong vụ án xuất phát từ cả hai bên, bị cáo cũng đã nhiều tuổi, chưa có tiền án tiền sự nhưng chỉ vì do cố chấp giữa hai anh em trong gia đình dẫn đến sự việc, nên Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố cho bị cáo Th được cải tạo ở ngoài xã hội để giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình.

**** Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo thấy rằng:***

Về việc đối chất lời khai: Sau khi Hội đồng xét xử trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát thì Viện kiểm sát đã trả hồ sơ yêu cầu Cơ quan điều tra thực hiện một số nội dung trong đó có nội dung đối chất lời khai, Cơ quan điều tra đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

Việc bị cáo sử dụng hung khí là chiếc xà beng gây thương tích cho ông Th1 và dùng chân tay không đảm đánh ông Th1 đã được Trung tâm pháp y Hà Nội trả lời và giải đáp tại các công văn, biên bản làm việc thể hiện: Các nội dung trong các công văn, các vấn đề vướng mắc về xác định thương tích do Tòa án trả hồ sơ đã được giải thích rõ tại sao thương tích phần gãy xương sườn 3,4 của ông Th1 do vật tày, tày có cạnh gây nên: Tại Công văn 398/CV-TTPY ngày 13/7/2023 xác định *“thương tích vùng ngực trước bên trái có thể do lực tác động trực tiếp từ thân xà beng đập mạnh trực tiếp nhiều lần bằng phần tù”*. Biên bản làm việc ngày 29/12/2023 tại Trung tâm pháp y Hà Nội xác định: *“Xương sườn 3 của ông Th1 do vật tày tác động gây ra; vị trí gãy xương sườn 4, phần có biến đổi sắc tố da*

vùng ngực trái trên núm vú 4cm, gần vị trí đầu xương sườn số 4 do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra”. Biên bản làm việc ngày 23/01/2024 tại Trung tâm pháp y Hà Nội cũng thể hiện: Do tất cả lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng đều xác định chỉ có mình bị cáo Th đánh nhau với ông Th1, vật chứng để gây thương tích cho ông Th1 duy nhất chỉ có chiếc xà beng thì có thể do phần nhọn của xà beng do dùng đã lâu không còn sắc nhọn bị tù bót lại hoặc thân xà beng có các đường xoắn không nhẵn bóng tác động tạo nên thương tích của ông Th1. Các thương tích ở trán và mắt, trong quá trình dùng tay túm tóc day ấn, di trên bề mặt nền bê tông, gạch lát sân hơi nhô lên ... hoàn toàn có thể tạo nên thương tích của ông Th1.

Như vậy, có thể thấy rằng có căn cứ cho rằng ngoài việc dùng chân tay không, bị cáo Th đã sử dụng xà beng của gia đình mình trong quá trình đánh nhau đã gây thương tích cho ông Th1. Khi bị cáo túm gáy ông Th1 day xuống nền sân bê tông đã tạo nên thương tích ở trán và mí mắt của ông Th1. Các thương tích khác của ông Th1 đã được Trung tâm pháp y Hà Nội xem xét bổ sung, nhưng tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của ông Th1 không thay đổi. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Th về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là phòng vệ chính đáng là không phù hợp: Thời điểm bị cáo chạy về nhà lấy xà beng thì bị cáo và ông Th1 mới chỉ là đang cãi chửi nhau, ông Th1 chưa đánh bị cáo. Sau khi bị cáo lấy xà beng ra, ông Th1 đã lùi ra khỏi cổng nhà bị cáo, bị cáo chỉ cần đóng cổng lại và quay vào nhà thì không thể xảy ra việc đánh nhau tiếp theo. Nhưng vì mục đích của bị cáo mang xà beng ra để đánh nhau nên bị cáo và ông Th1 tiếp tục xông vào đánh nhau, giằng co xà beng ở phía ngoài cổng nhà bị cáo. Sau khi bị cáo và ông Th1 đã được ông T, ông C can ngăn bị cáo đã vào trong nhà đóng cổng lại, ông Th1 ở ngoài có cầm dao dọa thì đã có ông T và ông C tiếp tục can ngăn, nhưng bị cáo lại tiếp tục mở cổng chạy ra để đánh nhau. Khi ông Th1 bị ngã, bị cáo đã tiếp tục xông vào túm gáy ông Th1 day mặt ông Th1 xuống đường và đâm vào mặt ông Th1. Như vậy, mọi hành vi, hành động của bị cáo đều là cố ý, không thể nói bị cáo phòng vệ chính đáng được.

Về nghĩa vụ bồi thường dân sự: Chính bị cáo cũng xác định trong quá trình đánh nhau giữa bị cáo và ông Th1 không thấy có ai khác tham gia, vì vậy bị cáo gây

thương tích thì bị cáo phải bồi thường những chi phí hợp lý cho ông Th1 theo quy định của pháp luật và những chi phí thực tế khác.

**** Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:***

Những vấn đề về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo đã thừa nhận nội dung diễn biến sự việc cơ bản phù hợp như lời khai của người làm chứng và một phần lời khai của người bị hại. Việc bị cáo khai không đâm trực diện vào ngực của ông Th1 cũng phù hợp với diễn biến sự việc là do các bên giằng co nhau. Bị cáo vẫn thừa nhận trong lúc giằng co xà beng có thể xà beng đã đâm vào ngực ông Th1 phù hợp với thực tế là lực tác động lúc đó chưa quá mạnh để ông Th1 vẫn còn khả năng chạy về nhà lấy dao ra đuổi bị cáo và ông Th2. Do nhận thức pháp luật của bị cáo nên bị cáo xác định không cầm xà beng đâm vào ngực ông Th1, không nhất trí về việc cố ý gây thương tích cho ông Th1. Vì vậy, có thể cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo.

Chính bị hại xác định bị cáo tự ý cầm xà beng chạy đâm thẳng vào ngực của bị hại, nhưng cũng không giải thích được bị cáo lấy xà beng ở đâu, vị trí đứng, tư thế khi bị cáo và bị hại trực diện đâm xà beng vào ngực như thế nào khi HĐXX hỏi. Bản thân bị hại còn cầm dao đuổi bị cáo dù bị cáo đã chạy vào nhà đóng cổng rồi. Bị hại còn cầm dao đuổi đánh cả người làm chứng là ông Th2, chính anh trai bị cáo và bị hại. Như vậy, lời khai của bị hại được xác định có phần chưa chính xác.

Về dân sự: Một số nội dung yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Th1 chưa đảm bảo đúng quy định của pháp luật nên không được chấp nhận như: thuê nhà ở cho ông Th1 sau khi bị gây thương tích, tiền mua thuốc bổ không có chỉ định của bác sĩ,...

* Về bức ảnh chụp và lời khai của bị cáo Th tại phiên tòa: Qua xét hỏi bị cáo xác định là suy đoán ông Th1 chạy lên tầng trên lấy thanh dao nên bị ngã cầu thang, do có vết bầm tím ở chân ông Th1 nên bị cáo đoán là như vậy chứ bị cáo cũng không có chứng cứ gì, không có ai làm chứng về vấn đề này. Vì vậy, lời khai của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

* Về hành vi của ông Th2: Bản thân bị hại và con gái bị hại có khai ông Th2 đâm đá bị hại cùng bị cáo Th. Nhưng chính bị cáo khai không có ông Th2 đánh bị hại, người làm chứng là ông T cũng xác định ông Th2 có đâm một cái nhưng không trúng ông Th1. Ông Th2 không thừa nhận đánh ông Th1 cùng bị cáo Th nên không có căn cứ xem xét việc ông Th2 đánh ông Th1.

* Về thương tích trên mắt phải của ông Th2: Ông Th2 xác định do ông Th1 cầm chuôi dao ném vào đuôi mắt phải ông Th2, nhưng ông Th2 không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về thương tích trên ngón tay út và phần sườn bị cáo Th: Ngoài lời khai của bị cáo Th xác định do bị ông Th1 dùng cây chổi lau nhà vụt, không có người làm chứng nào khác chứng kiến, ông Th1 không thừa nhận dùng cây chổi lau nhà đánh bị cáo Th nên không đủ căn cứ xem xét.

Về vết trượt xước do đầu bẹt xà beng trong lúc giằng co va chạm vào sườn phải của bị cáo Th, bị cáo không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, bị cáo Th có khiếu nại nhưng không nêu được căn cứ, không có tài liệu, chứng cứ nộp kèm theo đơn khiếu nại nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về dân sự: Theo đề nghị của người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại thấy rằng: Một số chi phí theo yêu cầu của người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại chưa phù hợp theo quy định của pháp luật. Bản thân người bị hại không nộp được xác nhận thu nhập bình quân hàng tháng để xác định mất thu nhập của người trông nom ông Th1 khi ông Th1 nằm viện, các căn cứ về việc phải đi thuê nhà để ở nơi khác, các chi phí thuốc bổ không theo chỉ định của bác sĩ,....

Căn cứ quy định của Điều 590 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ để xem xét mức thu nhập của người trông nom ông Th1 như sau:

Mức thu nhập được tính là 4.680.000đ/1 tháng và là 180.000đ/ 1 ngày.

Mức thu nhập của ông Th1 trước khi bị gây thương tích được xác nhận 7.500.000đồng / tháng làm căn cứ tính mất thu nhập của ông Th1.

Xác định các chi phí bồi thường cho ông Th1 dựa trên đơn đề nghị của ông Th1 được chấp nhận những yêu cầu hợp lý thực tế cần thiết cho việc khám chữa bệnh mà không có hóa đơn và những chi phí theo quy định của pháp luật bao gồm:

(1) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;

- Chi phí khám chữa bệnh có hóa đơn, chứng từ tại Bệnh viện đa khoa Gia Lâm và Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức là: 12.583.355 đồng.

- Các chi phí không có chứng từ là chi phí thực tế được chấp nhận:

+ Các chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa Gia Lâm từ ngày 16/9/2022 đến ngày 19/9/2022 : Taxi đi lại: 500.000đồng; Dụng cụ phẫu thuật (mua ngoài theo yêu cầu của bác sĩ): 250.000đồng; Đồ dùng dụng cụ cá nhân cho nằm viện: 500.000đồng; Sữa bồi dưỡng: 780.000đồng; Ăn và hoa quả bồi dưỡng 300.000đồng/ 1 ngày x 3 ngày = 900.000đồng; Xe cứu thương chuyển sang Việt Đức: 1.400.000đồng. Tổng cộng: 4.330.000đồng.

+ Các chi phí điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức từ ngày 19/9/2022 đến ngày 22/9/2022: Taxi đi lại: 800.000đồng; Mua dụng cụ phẫu thuật (mua ngoài theo yêu cầu của bác sĩ): 600.000đồng; Đại cố định vùng ngực (theo yêu cầu của bác sĩ): 1.300.000đồng; Sữa bồi dưỡng: 780.000đồng; Ăn và hoa quả bồi dưỡng 300.000đồng/ 1 ngày x 3 ngày = 900.000đồng; Tổng cộng: 4.300.000đồng.

+ Khám lại ngày 20/10/2022 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức: Taxi đi lại: 800.000đồng và tiền thuốc ông Th1 khai theo đơn bác sĩ kê, nhưng không có đơn. Chấp nhận đơn tại Bệnh viện Việt Đức lần điều trị kê là: 1.313.000đồng. Tổng cộng: 2.113.000đồng.

Tổng cộng: 23.326.355đồng.

(2) Chi phí cho người trông nom khi ông Th1 nằm viện điều trị:

Tiền ăn : 150.000đồng/ 1 ngày x 6 ngày = 900.000đồng

Tiền mất thu nhập: 180.000đồng/ 1 ngày x 6 ngày = 1.080.000đồng.

Tổng cộng: 1.980.000đồng.

(3) Mất thu nhập do ông Th1 không tìm được việc làm mới:

7.500.000đồng/ tháng x 2 tháng = 15.000.000đồng.

(4) Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho ông Th1 6 ngày nằm viện:

6 ngày x 180.000đồng/ 1 ngày = 1.080.000đồng

(5) Chi phí tổn thất tinh thần: Do ông Th1 bị thương tích ở vùng ngực phải mổ dẫn lưu phổi, tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe 15%, nên cần phải xem xét vị trí thương tích để tính tổn thất tinh thần là 18 tháng lương mức cơ sở: 18 tháng x 1.800.000đồng/ 1 tháng = 32.400.000đồng.

Tổng cộng mức bị cáo Th phải bồi thường: 73.786.355 đồng, làm tròn là: 73.786.000 đồng (bảy mươi ba triệu, bảy trăm tám sáu nghìn đồng)

Các yêu cầu khác của người bị hại, người bào chữa cho người bị hại không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh đao.

[6] Về án phí: Do bị cáo Th không có đơn xin miễn, giảm án phí (nêu lý do xin miễn giảm án phí) nên bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 48 Bộ luật Hình sự;

- Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố:

Bị cáo **Dương Văn Th** phạm tội: Cố ý gây thương tích

Xử phạt: Bị cáo **Dương Văn Th 26 (hai mươi sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng kể từ ngày tuyên án,

Giao bị cáo Dương Văn Th cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về dân sự:** Bị cáo Th có trách nhiệm bồi thường tổng cộng thiệt hại trả ông Dương Văn Th1 làm tròn số là: **73.786.000** đồng (bảy mươi ba triệu bảy trăm tám sáu nghìn đồng)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong số tiền bồi thường, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

*** Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 thanh đao cũ, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40cm, chuôi đao bằng gỗ dài khoảng 18cm, vỏ bao bằng gỗ dài khoảng 45cm (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện G L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL ngày 08/5/2023)

*** Về án phí:** Bị cáo Dương Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.689.000đồng (làm tròn số) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo , người bị hại đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh